



Lửa Hòa Bình

Sơn Tùng

Chương 11

Thanh Nhân đã trở thành một công chức của Sở Xã Hội Orange County với nhiệm vụ phỏng vấn và giúp đỡ các người xin trợ cấp xã hội, trong đó có một số người Việt tị nạn. Cuộc tình với Thông đã đem lại những thay đổi trong tâm hồn Nhân. Con chim nhỏ trên vùng đất lạ đã có đôi và cảm thấy tươi mát lại sau những cơn dông bão dài. Dưới con mắt của những người ngoài cuộc, có lẽ mối tình giữa Nhân và Thông cũng chỉ là sự chấp nối của hai người tị nạn cô đơn trên đất khách, giống như những mối tình tạm bợ của những mảnh đời bị tan tác trong ngọn lửa hòa bình. Nhưng Nhân đã tìm thấy trong đó một chút linh hồn đi lạc của chính mình, những đốm sáng ở cuối đường tăm tối.

Gần một năm đã trôi qua từ cái buổi trưa Nhân tới nhà Thông ăn phở và yêu nhau, nhưng hai người vẫn chưa có dự định gì cho tương lai. “*Mình làm gì có tương lai mà dự định?*” – Nhân trả lời mỗi khi Thông hỏi về việc chính thức hóa tình trạng giữa hai người. Cô đã quá mệt mỏi với những lần tan vỡ đau thương và vẫn cảm thấy cuộc đời mình không phải ở đây. Trong tình yêu với Thông, Nhân không có sự đam mê và ý muốn chiếm hữu. Nó như một sự cho và nhận công bằng, về tinh thần nhiều hơn là thể xác. Một sự trộn lẫn vào nhau giữa tình thương và tình yêu. Cô đã bị phân thân và bị lôi kéo bởi nhiều phía khác nhau. Dĩ vãng, hiện tại, hạnh phúc cá nhân, con cái, trách nhiệm và hoài vọng về quê hương đất nước. Hàng ngày tiếp xúc với những người tị nạn tiếp tục từ các trại tạm trú tới càng đem đến cho Nhân những trăn trở và gắn bó với mảnh đất bất hạnh ở bên kia địa cầu. Nhân cảm thấy ngoài bốn phận với hai đứa con, giúp đỡ những người tị nạn tới sau là công việc còn đem lại cho Nhân chút ý nghĩa của đời sống.

Thông thì vẫn ngày ngày lái xe đi làm và trở về căn nhà vắng lạnh, thỉnh thoảng được sưởi ấm với hình bóng và thân xác Nhân. Anh ao ước được làm một việc gì khác hơn là chỉ kiếm tiền nuôi thân. Anh đã từng cùng một người bạn tham gia một tổ chức kháng chiến, phục quốc. Người bạn đã lên đường trở về Việt Nam và chết mất xác đâu đó ở “biên thùy Đông Dương”. Thông rời bỏ tổ chức sau khi các lãnh tụ chống đối nhau và tố cáo lẫn nhau. Anh cũng từng đi sinh hoạt với một số đồng đội cũ nhưng rồi cũng thưa dần vì không muốn nhìn lại mặt vài ông tướng tá đã bỏ chạy như vịt khi nghe tiếng tru của chó sói và bây giờ lại đòi lãnh đạo, cầm micro hô hào chống cộng ồn ào hơn ai trong những bữa tiệc linh đình. Qua người quen và báo chí trong cộng đồng, Thông vẫn nhận được tin tức từ Việt Nam. Vẫn những chuyện chán ngấy và buồn thảm dưới chế độ cộng sản, chuyện về những người tiếp tục ra đi trong lúc các trại tị nạn ở Đông Nam Á tuyên bố đóng cửa và cưỡng bách hồi hương thuyền nhân. Cùng lúc, một số người Việt ở hải ngoại đã đáp ứng chính sách “đổi mới” vừa được ban hành ở Việt Nam, trở về nước đầu tư làm ăn, thăm thân nhân, hay chỉ để khoe khoang “áo gấm về làng”. Cửa hàng gửi quà về Việt Nam, một thời rất phát đạt, được đổi thành văn phòng chuyển tiền và bán vé máy bay.

Khi vợ con còn ở Việt Nam, Thông tuy sống độc thân tại Mỹ nhưng ngày tháng còn được khỏa lấp với những hy vọng và với việc làm đầy các thùng quà để gửi về nuôi sống gia đình. Bây giờ cuộc sống trở nên hoàn toàn vô vị với Thông, nếu không có Nhân. Nhân đã đến với Thông như một tặng phẩm bất ngờ của định mệnh sau bi kịch đã gần như bẻ gãy anh. Nhân đã cứu Thông trong cơn tuyệt vọng, đã kéo anh lên từ hố sâu và đưa anh bay bổng vào vùng trời ấm áp ngào ngạt hương hoa. Tuy hình ảnh vợ con vẫn không phai mờ trong tâm não Thông, dày vò Thông, nhưng sự hiện diện của Nhân như một đèn bù cho những mất mát khủng khiếp. Với Thông, Nhân không phải chỉ là một người đàn bà như những người đàn bà khác. Nhân không nói nhiều với Thông về quá khứ của mình, nhưng những gì Thông biết càng làm anh khâm phục và yêu thương sâu đậm hơn. Thông tự hỏi phải chăng những cuộc tình tan vỡ bi thảm trong quá khứ đã khiến Nhân không muốn chính thức trở thành vợ anh, trong khi vẫn lo sợ một cơn giông tố không báo trước.

Sau khi làm tình với nhau lần đầu tiên, Nhân hỏi:

- Anh có khinh em không?
- Trái lại.
- Anh nói dối. Người đàn ông nào cũng khinh những người đàn bà dễ dãi với họ.
- Em không dễ dãi. Anh cảm thấy như mình là một kẻ trúng số độc đắc. Tại sao em yêu anh?

– Có lẽ tại vì anh... không có gì cả. Anh nghèo nhất trần gian nên em cho anh trúng số độc đắc. – Nhân giễu cợt và cười.

Thông cố tìm hiểu tâm trạng Nhân nhưng chỉ như chui vào một khu rừng rậm, vì ngay cả Nhân cũng không thể hiểu chính mình. Cô yêu Thông và muốn có Thông trong đời sống nhưng mỗi lần nghĩ đến việc trở thành vợ Thông, Nhân dừng lại, bỏ qua. Cô giữ gìn để tránh không mang thai với Thông. Một lần Thông nói:

- Anh ao ước mình có một đứa con.
- Anh... để đi em nuôi cho! – Nhân đùa và nói sang chuyện khác.

Và như thế, họ sống với nhau trong một hạnh phúc vừa có thật vừa như hư không. Thông làm mọi điều để tạo niềm vui, đem tin tưởng cho Nhân và hy vọng một ngày nào đó sẽ thuyết phục được Nhân. Hôm sinh nhật Nhân, Thông định đi mua một chiếc đồng hồ đeo tay thật đẹp có cần những hạt kim cương để làm món quà bất ngờ. Anh vào cửa tiệm của một người quen, một nhà tu xuất. Ông ta đang học để trở thành linh mục thì bị Việt Cộng đuổi ra khỏi chủng viện, đi vượt biên, lấy vợ và trở thành thương gia. Trước đây, cửa tiệm của ông ta chuyên nhận gửi quà về Việt Nam mà Thông là một khách hàng quen. Hồng hào, trắng trẻo, chào hàng rất dẻo, trông ông ta không ai nghĩ có thể là một nhà tu. Khi nghề gửi quà về Việt Nam bị “đổi mới” giết chết, ông ta xoay nghề làm đại lý các đồng hồ đắt tiền. Ông ta mừng rỡ khi thấy Thông bước vào tiệm:

- Trời ơi! Lâu quá không thấy anh, cứ tưởng anh về chiến khu phục quốc rồi.
- Yên chí đi, chừng nào về chiến khu tôi sẽ không quên rủ anh. – Thông đùa.- Còn bây giờ, tôi muốn mua một cái đồng hồ đeo tay.
- Cho anh à?
- Không. Đồng hồ phụ nữ, Rolex hay cái gì đó.
- Chà, hay đấy. Bà xã qua rồi à? Hay là có chiến khu khác ở đây rồi?
- Anh muốn bán đồng hồ cho tôi hay muốn làm công an?

Thông chọn một cái đồng hồ vừa ý, trả tiền, và khi ra cửa thì chủ tiệm gọi giật lại:

- Anh Thông! Tí nữa thì tôi quên mất. Có người nhắn muốn gặp anh. Khá lâu rồi nên tôi quên lửng đi. Một nhân viên Hội Hồng Thập Tự tới đây hỏi về anh. Họ nói muốn gặp anh về một việc gì đấy. Xin lỗi nhé. Đẹp chuyện gửi quà, giấy tờ thất lạc hết nên tôi không còn địa chỉ của anh.

Ngạc nhiên, ngày hôm sau Thông tới văn phòng Hội Hồng Thập Tự. Tiếp anh là một phụ nữ Mỹ đứng tuổi, có nhiều tàn nhang trên một gương mặt rất trắng với một cặp kính lão có hai sợi dây lòng thòng đeo trên cổ. Bà ta chỉ xưng tên là Jacqueline, và cẩn đầu bút chì ngấm nghĩ sau khi nghe Thông trình bày lý do tới đây. Cuối cùng, bà ta đứng lên.

- Để tôi hỏi xếp của tôi xem ai nhắn gặp ông có việc gì. Chúng tôi có rất nhiều việc phải làm và có những người phụ trách khác nhau. Ông ngồi đây chờ tôi một tí nhé.

Jacqueline đi vào trong và một lúc sau trở ra với một bìa đựng hồ sơ trên tay. Trên cái mồm rộng có một nụ cười dễ thương. Bà ta ngồi xuống và hỏi Thông:

- Tên ông là Thông Vu Quang phải không?
- Vũ Quang Thông theo cách gọi của người Việt Nam và Thông Quang Vu theo cách gọi của người Mỹ.
- Vợ ông tên là Bít (Bích) Thi Nguyen, đúng không?
- Đúng rồi. Có chuyện gì vậy? – Thông sốt ruột hỏi.
- Tôi có một tin vui và một tin buồn cho ông. Vợ và hai con ông vượt biển trốn khỏi Việt Nam hơn một năm trước đây và bị chìm tàu.
- Vâng, tôi đã biết.
- Chắc ông được tin là vợ con ông đã chết hết.
- Đúng như vậy, rồi sao?
- Hai con ông không may đã chết, nhưng vợ ông trôi dạt vào một hòn đảo hoang của Indonesia, mấy tháng sau mới có một tàu đánh cá ghé vào đảo tránh bão gặp được và đưa vào trại tị nạn Galang. Bà ấy nhờ Hội Hồng Thập Tự liên lạc với ông, nhưng không còn giữ được địa chỉ của ông, chỉ nhớ tên thành phố và tên của cửa hàng mà ông thường gửi những thùng quà về. Chúng tôi đã tìm ra cửa hàng ấy và nhắn tin cho ông vì họ không có địa chỉ của ông...

Thông chỉ nghe được đoạn đầu, sau đó không còn biết Jacqueline nói gì. Những âm thanh trôi nổi khi gần khi xa trong một vũ trụ đang quay cuồng hỗn loạn. Thông không biết mình đang vui hay đang buồn, đang mừng hay đang lo.

- Chúng tôi sẽ giúp ông làm hồ sơ bảo lãnh vợ ông. Có lẽ khoảng sáu tháng vợ ông có thể sang đây đoàn tụ với ông. – Jacqueline nói. – Ông làm sao thế? Ông không được khỏe à? Hay là ông quá xúc động trước cái tin

mừng bất ngờ này? Ai mà không xúc động! Thật là một sự may mắn hiếm có. Từ ngày có người Việt Nam vượt biển đi tị nạn, đây là trường hợp thứ hai mà chúng tôi gặp.

– Cám ơn bà. Tôi sẽ trở lại để làm hồ sơ bảo lãnh.

Thông ra khỏi văn phòng Hội Hồng Thập Tự trong một thế giới đã đổi khác. Thế giới trước mắt Thông không còn tươi đẹp, trong sáng và bình yên. Thông vừa mừng trước cái tin không mong đợi về người vợ hằng thương yêu, vừa sợ hãi viễn ảnh sẽ mất Nhân đang hiện lên ở chân trời. Anh cố soi rõ lòng mình. Tình yêu với người vợ xa cách hơn mười năm mà anh nghĩ là đã chết thắm nay chỉ mờ nhạt như khói sương dĩ vãng, trong lúc với Nhân thì nóng bỏng, sôi nổi. Đêm hôm ấy, Thông không chợp mắt được, lòng ngổn ngang trăm mối. Anh loay hoay như con chim bị vướng lưới cố tìm một lối thoát nhưng vô phương. Sớm hay muộn, Bích sẽ sang đây và Thông phải cho Nhân biết.

Những ngày sau, Thông cố giữ vẻ tự nhiên mỗi khi gặp Nhân trong lúc lo làm giấy tờ bảo lãnh vợ từ trại tị nạn. Anh cảm thấy như cùng Nhân ở trên một chiếc bè đang trôi phẳng phẳng tới một thác nước và sẽ lao xuống không có cách nào tránh khỏi. Anh muốn tận hưởng những ngày còn lại với Nhân và tìm cách trì hoãn lúc phải nói sự thật. Một hôm, Thông nói với Nhân:

– Em cứ làm việc quanh năm suốt tháng, có bao giờ em nghĩ đến đi đâu chơi vài ngày không?

– Thí dụ đi đâu?

– Nước Mỹ này không thiếu nơi cho những người muốn tìm một thiên đàng giả tạo. Mình có thể trốn đi Las Vegas vài ngày.

Nhân ngẫm nghĩ và nói:

– Em không biết đánh bạc, và cũng không tin Las Vegas là một thiên đàng, dù giả tạo. Nhưng, đi với anh thì được.

Và họ cùng nhau đi Las Vegas. Cả hai đều tới thành phố này lần đầu, dù chỉ cách “thủ đô tị nạn” vài giờ lái xe, và nhiều người Việt Nam thường tới đây đánh bạc gần như mỗi tuần.

– Anh nói đúng, em không thể tưởng tượng có một nơi chốn như thế này trên mặt địa cầu. – Nhân nói trong khi đứng bên cửa sổ tầng thứ tám của một khách sạn sang trọng nhìn xuống thành phố sáng rực trong ánh đèn muôn màu dưới chân. – Em không biết thành phố này có phải là một thiên đàng hay không, nhưng có lẽ mọi người tới đây là để tạm quên cái thế giới đầy thảm kịch bên ngoài.

– Thiên đàng này đã mọc lên từ một bãi sa mạc khô cằn mà không cần làm cách mạng. – Thông cười.

– Đúng như vậy. Biết bao nhiêu máu xương của loài người đã đổ ra cho những thiên đàng trong ảo tưởng của những tên điên. Cuối cùng, cuối cùng...

Nhân lắc đầu, thờ dãi, cố xua đuổi những bóng ma của dĩ vãng từ một đất nước xa xăm đang ám ảnh cô.

– Em có cảm tưởng tất cả những gì trước mắt đều không phải là sự thật. Sự hiện hữu của em cũng không phải là sự thật. Những gì chúng ta đang có cũng không phải là sự thật và có lúc sẽ biến đi, tất cả sẽ tan biến. Dù hạnh phúc, dù khổ đau...

– Nhân, mình đang có nhau trong thiên đàng này. Đó là sự thật. Dù ngày mai ra sao, hãy sống thực với nhau hôm nay... – Thông ôm Nhân nói như trong một cơn mê và hôn say đắm lên môi, lên gáy, lên cổ, lên ngực cô.

Nhân khế rùng mình, nói nhỏ:

– Hôm nay anh có vẻ lãng mạn quá.

– Anh cảm ơn em.

– Về cái gì?

– Về những gì em đã cho anh.

– Em chẳng có gì để cho anh cả.

– Em có cả một kho tàng.

– Vậy mà anh nói là anh là một người đàn ông vụng về. – Nhân khế cười.

– Em cho anh nhiều quá nên anh đang sợ mất em.

– Ai muốn có em thì đều mất. Anh đừng muốn có em thì sẽ không mất.

Câu nói của Nhân như một mũi tên vô tình đâm vào tim Thông đau nhói, khiến anh càng muốn tận hưởng những ngày hạnh phúc cuối cùng. Anh lần tay mở những nút cài trên chiếc áo ngủ rộng của Nhân... Không khí trong phòng mát lạnh giữa mùa hè sa mạc. Ánh đèn mờ ảo tạo cảnh thiên thai cho chiếc giường nệm rộng với chăn gối phẳng phất hương thơm. Trong hai ngày ở Las Vegas, họ hòa mình vào cái phần nhân loại may mắn tới thành phố xa hoa này để yêu nhau, để thử thời vận, để xem những màn nhạc kịch vĩ đại... và cùng nhau tạm quên cái thế giới phiến muộn.

Trên đường trở về nhà, Nhàn nói trong lúc Thông cầm tay lái xe:

- Bây giờ trở về với cái thế giới thực của mình. Em nhớ có lần anh nói anh muốn có một đứa con. Thông giật mình, không hiểu Nhàn định nói gì. Một đứa con à? Một đứa con trong lúc này à? Nhàn sắp có con à? Chiếc xe hơi chao đi làm Nhàn giật mình.
- Anh làm sao vậy? – Nhàn hỏi. – Chắc tại đêm qua thức khuya.. Nếu anh buồn ngủ thì để em lái.
- Không sao. Gần tới trạm nghỉ chân rồi. Minh sẽ vào đó uống nước và nghỉ một lát. Em vừa nói gì?
- Em nói em sắp có một đứa con.
- Một đứa con? – Thông lặp lại và nghe hai lỗ tai lủng bùng.

Nhàn quay sang Thông, mỉm cười bí mật:

- Anh có vẻ mừng dữ, hả?
- Thông cứng họng, không mở mồm được. Nhàn cười lớn:
- Em biết anh sợ nên chọc anh vậy thôi. Sự thật thì em sắp đi Phi Luật Tân để nhận một đứa con nuôi.
 - Một đứa con nuôi à? – Thông hỏi lại và từ từ thở ra.
 - Vâng. Một thằng bé mồ côi. Mẹ nó đưa nó đi vượt biên cùng một chuyến với em. Khi ấy nó khoảng một tuổi. Chuyện gì xảy ra trong chuyến đi ấy thì anh đã biết. Trong khi mọi người kiệt sức nằm chờ chết, người mẹ đã cắn nát ngón tay mình để đưa bé mút những giọt máu... Em tưởng sẽ đem hình ảnh hãi hùng ấy xuống đáy biển..

Thông đã tỉnh hồn, hỏi:

- Tại sao những người khác được đưa vào Mã Lai mà thằng bé lại ở Phi Luật Tân?
- Em không biết. Lúc được cứu thì em đã mê man. Thằng bé sống hay chết em cũng không biết. Sau này em mới hay là nó sống sót. Em đã nhờ Cao ủy Tị nạn và tòa đại sứ Mỹ ở Kuala Lumpur tìm giùm.
- Nhận một đứa con nuôi lúc này là một gánh nặng cho em đấy.
- Em biết. Nhưng có những gánh nặng mà nếu bỏ đi, đời sống trở nên trống rỗng.
- Anh thương em.
- Vì sao?
- Em có một trái tim vàng mà trời bắt khổ.
- Em không có trái tim vàng, và trời không làm em khổ. Tại cụ Mác, cụ Lê, và cụ Hồ.

Dù Nhàn nói với giọng giễu cợt, Thông nghĩ: *“Một nỗi khổ đau nữa lại đang chờ đợi Nhàn, nhưng ta cũng không khác gì. Cả hai đều là những nạn nhân”*. Thông nghe nhẹ bớt mặc cảm có tội vì vẫn còn giấu Nhàn tin vợ sắp sang. Anh làm như vậy không hẳn vì ích kỷ, nhưng còn vì sợ phải đem nỗi đau khổ đến cho Nhàn. Cả hai im lặng với những ý nghĩ miên man riêng. Chiếc xe chạy giữa sa mạc nóng bỏng với máy lạnh bên trong như một con tàu vũ trụ hạnh phúc mong manh, bất trắc. Thông muốn đoạn đường từ Las Vegas về Orange County kéo dài vô tận, nhưng hình như nó đã trở thành ngắn hơn.

oOo

Trở về nhà, Nhàn chuẩn bị đi Phi Luật Tân. Cô dự trù sẽ vắng nhà một tuần lễ mà không thấy có gì phải lo ngại. Tuần nay đã 14 tuổi, và Phượng đã trở thành người trong gia đình mà Nhàn hoàn toàn tin cậy. Khi được hỏi ý kiến, cả hai đều đồng ý và khuyến khích Nhàn nhận nuôi thằng bé mồ côi – nạn nhân tí hon của cụ Mác, cụ Lê, và cụ Hồ. Nhất là Phượng, cô mừng rỡ nói:

- Cô xin nó về đây đi, cháu nuôi cho. Tội nghiệp thằng bé. Khi ở trên tàu cháu ngồi bên cạnh hai mẹ con. Bố nó bị bắt đi bộ đội chết bên Campuchia. Mẹ đem con đi trốn lại chết trên biển. Khi ở trại cháu định nói cô xin nó làm con nuôi đi nhưng cháu không dám, vì thấy phận mình cũng không biết ra sao.

Những lời lẽ của Phượng là thuốc bổ tinh thần cho Nhàn. Tình người còn đầy ngập tâm hồn cô gái đã trải qua quá nhiều tàn bạo của cuộc đời do cái gọi là hòa bình đem lại. Nó như những tín hiệu của niềm tin trong một thế giới đã đổ vỡ tình người.

Trước hôm lên đường, Thông lại mời Nhàn tới nhà ăn phở. Một buổi chiều Chủ nhật thật yên tĩnh. Hai hàng cây jacaranda trổ đầy hoa tím vờn vờn hai bên con đường tới nhà Thông. Một người mẹ trẻ đẩy chiếc xe có đứa con thật kháu. Nhàn cảm thấy như lạc vào một thế giới của mộng tưởng. Nhàn gõ cửa nhà Thông, đứng chờ. Không có tiếng trả lời. Cô đưa tay coi đồng hồ, nhận ra đã tới trước giờ hẹn. Cô mở ví, lấy chiếc chìa khóa phụ Thông đưa mở cửa. Thông không có nhà. Nhàn đi quanh quẩn và vào phòng ngủ, nhìn ngó vẫn vợ. Mất cô dừng lại trên cái phong bì để trên chiếc bàn đầu giường. Cô cầm chiếc phong bì lên, nhìn kỹ hơn. Tên và địa chỉ người gửi: Nguyễn Thị Bích, Trại Galang. Nhàn đứng bất động như không tin ở mắt của mình. Từng làm hồ sơ bảo lãnh cho Thông, cô còn nhớ tên vợ anh. Sau vài giây ngẫm nghĩ, Nhàn ngồi xuống mép

giường, bật đèn, rút nhanh lá thư ra đọc. Mặt cô biến sắc và nhét lá thư trở lại phong bì, bước nhẹ ra khỏi phòng. Cô dừng lại bên cửa sổ, nhìn ra chiếc hồ nhỏ phía xa. Vẫn những con vịt trời thản nhiên bơi lội. “*Thông vô tình hay cố ý để lá thư cho mình đọc?*” – Nhân tự hỏi và quyết định dù sao cũng nên ra về, nhưng vừa mở cửa đã thấy Thông từ bãi đậu xe đi tới, tay xách túi nylon đựng thực phẩm. Anh cười và nói lớn:

– Em tới sớm thế à? Anh chạy ra chợ mua vài món cần dùng.

Nhân cố giữ vẻ bình tĩnh như không có gì vừa xảy ra, nói:

– Em ghé cho anh hay em phải đi bây giờ vì có việc cần bất ngờ.

– Anh sẽ chờ em.

– Không, đừng chờ..

Và Nhân quả quyết bước ra xe trước sự ngạc nhiên của Thông. Lái xe được một đoạn, Nhân ngừng lại vì con đường trước mắt trở thành nhạt nhòa như trong sương mù với màu tím của những bông hoa jacaranda loang tỏa khắp bầu trời. Người mẹ trẻ đẩy chiếc xe có đứa con nhỏ đã không còn ở đó. Hoang vắng, khác hẳn con đường Nhân mới đi qua trước đó vài phút.